| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH SƠN**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Thanh Sơn, ngày* 21 *tháng* 01 *năm* 2019

Số:12/2019/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích Ng** - Sinh năm: 1989

Bị đơn: Anh **Phùng Đình K** - Sinh năm: 1983

Đều trú tại: Khu M T - xã Đ Q - huyện M - tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Phùng Đình K

**2.**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Chị Ng và anh K xác định vợ chồng có 02 cháu là Phùng Thị Thúy Ng - Sinh ngày 30/9/2009 và Phùng Tiến M - Sinh ngày 10/3/2014. Nay ly hôn Chị Ng và anh K thống nhất thỏa thuận: Anh K trực tiếp nuôi 02 cháu Phùng Thị Thúy

Ng và Phùng Tiến M kể từ tháng 01/2019 đến khi 02 cháu thành niên và chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh K.

Chị Ng không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung* : Vợ chồng chị Ng và anh K xác nhận có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về công nợ chung:* Vợ chồng chị Ng và anh K không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ngoc không có yêu cầu gì về tư trang riêng và công sức.

- *Về án phí*: Chị Ng tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị Ng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001564 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Ng 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự".*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- Viện kiểm sát nhân dân huyện;*
*- Chi cục thi hành án dân sự huyện;*
*- UBND xã Thanh Uyên- Tam Nông;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Khải**